

KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN TIẾNG VIỆT LỚP 2

Năm học 2021 – 2022

Tuần, tháng	Chương trình và sách giáo khoa		
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học	Tiết học/ thời lượng
1	Em lớn lên từng ngày	Bài 1. Tôi là học sinh lớp 2	Tiết 1,2: Tập đọc: Tôi là học sinh lớp 2 /70 phút. Tiết 1: Tập viết: Chữ hoa A /35 phút Tiết 1: Nói và nghe: Những ngày hè của em/35 phút
		Bài 2: Ngày hôm qua đâu rồi?	Tiết 3,4,: Tập đọc: Ngày hôm qua đâu rồi /70 phút Tiết 1: Chính tả: Nghe- viết: Ngày hôm qua đâu rồi /35 phút Tiết 1: Luyện từ và câu: Từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động; Câu giới thiệu/35 phút Tiết 1,2: Viết đoạn văn: Viết đoạn văn giới thiệu bản thân/70 phút
2		Bài 3: Niềm vui của Bi và Bông	Tiết 5,6: Tập đọc: Niềm vui của Bi và Bông/70 phút Tiết 2: Tập viết: Chữ hoa Ă, Â/35 phút Tiết 2: Nghe và nói: Kể chuyện Niềm vui của Bi và Bông/35 phút
		Bài 4: Làm việc thật là vui	Tiết 7,8: Tập đọc: Làm việc thật là vui/70 phút Tiết 2: Chính tả: Nghe- viết : Làm việc thật là vui/35 phút Tiết 2: Luyện từ và câu: Từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động; câu nêu hoạt động/35 phút Tiết 3,4: Viết đoạn văn: Viết đoạn văn kể một việc làm ở nhà/70 phút
		Bài 5: Em có xinh không?	Tiết 9, 10: Tập đọc: Em có xinh không/70 phút Tiết 3: Tập viết: Chữ hoa B/35 phút Tiết 3: Nói và nghe: Kể chuyện em có xinh không/35 phút

3	Mái ấm gia đình	Bài 6: Một giờ học.	Tiết 11,12: Tập đọc: Một giờ học/70 phút Tiết 3: Chính tả: Nghe- viết: Một giờ học /35 phút Tiết 3: Luyện từ và câu: Từ ngữ chỉ đặc điểm; Câu nêu đặc điểm/35 phút Tiết 5,6: Viết đoạn văn: Viết đoạn văn kể việc thường làm/70 phút
4		Bài 7: Cây xấu hổ	Tiết 13, 14: Tập đọc: Cây xấu hổ/70 phút Tiết 4: Tập viết: Chữ hoa B/35 phút Tiết 4: Nói và nghe: Kể chuyện cây xấu hổ/35 phút
		Bài 8: Cầu thủ dự bị	Tiết 15, 16: Tập đọc: Cầu thủ dự bị/70 phút Tiết 4: Chính tả: Nghe- viết: Cầu thủ dự bị /35 phút Tiết 4: Luyện từ và câu: Mở rộng vốn từ về hoạt động thể thao, vui chơi; Câu nêu hoạt động/35 phút Tiết 7,8: Viết đoạn văn: Viết đoạn văn kể một hoạt động thể thao hoặc trò chơi/70 phút
5		Bài 9: Cô giáo lớp em	Tiết 17, 18: Tập đọc: Cô giáo lớp em/70 phút Tiết 5: Tập viết: Chữ hoa D/35 phút Tiết 5: Nói và nghe: Kể chuyện Cậu bé ham học/35 phút
		Bài 10: Thời khóa biểu	Tiết 19,20: Tập đọc: Thời khóa biểu/70 phút Tiết 5: Chính tả: Nghe- viết: Thời khóa biểu /35 phút Tiết 5: Luyện từ và câu: Từ ngữ chỉ sự vật, hoạt động; Câu nêu hoạt động/35 phút Tiết 9,10: Viết đoạn văn: Viết thời gian biểu/70 phút
	Đi học vui sao	Bài 11: Cái trống trường em	Tiết 21, 22: Tập đọc: cái trống trường em/70 phút Tiết 6: Tập viết: Chữ hoa Đ/35 phút Tiết 6: Nói và nghe: Ngôi trường em/35 phút
		Bài 12:Danh sách học sinh	Tiết 23,24: Tập đọc: Danh sách học sinh/70 phút Tiết 6: Chính tả: Nghe- viết: cái trống trường em /35 phút Tiết 6: Luyện từ và câu: Từ ngữ chỉ sự vật, đặc điểm; Câu nêu đặc điểm /35 phút

6			Tiết 11,12: Viết đoạn văn: Lập danh sách học sinh/70 phút
7		Bài 13: Yêu lắm trường ơi!	Tiết 25, 26: Tập đọc: Yêu lắm trường ơi/70 phút Tiết 7: Tập viết: Chữ hoa E, Ê/35 phút Tiết 7: Nói và nghe: Kể chuyện Bữa ăn trưa/35 phút
		Bài 14: Em học vẽ	Tiết 27,28: Tập đọc: Em học vẽ/70 phút Tiết 7: Chính tả: Nghe- viết: Em học vẽ/35 phút Tiết 7: Luyện từ và câu: Từ ngữ chỉ đặc điểm; Câu nêu đặc điểm/35 phút Tiết 13,14: Viết đoạn văn: Mở rộng vốn từ chỉ đồ dùng học tập; Dấu chấm, dấu chấm hỏi/70 phút
8		Bài 15: Cuốn sách của em	Tiết 29, 30: Tập đọc: Cuốn sách của em/70 phút Tiết 8: Tập viết: Chữ hoa G/35 phút Tiết 8: Nói và nghe: Kể chuyện Họa mi, vẹt và quạ/35 phút
		Bài 16: Khi trang sách mở ra	Tiết 31,32: Tập đọc: Khi trang sách mở ra/70 phút Tiết 8: Chính tả: Nghe- viết: Khi trang sách mở ra/35 phút Tiết 8: Luyện từ và câu: Từ ngữ chỉ đặc điểm; Câu nêu đặc điểm; Dấu chấm, dấu chấm hỏi/35 phút Tiết 15,16: Viết đoạn văn: Viết đoạn văn tả đồ dùng học tập/70 phút
9		Ôn tập giữa học kì 1	Tiết 33,34: Tập đọc: Ôn tập và kiểm tra GHKI T1+ T2/ 70 phút Tiết 9: Tập viết: Ôn tập và kiểm tra GHKI T3/ 35 phút Tiết 9: Nói và nghe: Ôn tập và kiểm tra GHKI T4/ 35 phút Tiết 35,36: Tập đọc: Ôn tập và kiểm tra GHKI T5+ T6/ 70 phút

			Tiết 9: Chính tả: Ôn tập và kiểm tra GHKI T7/ 35 phút Tiết 9: Luyện từ và câu: Ôn tập và kiểm tra GHKI T8/ 35 phút Tiết 17,18: Viết đoạn văn: Ôn tập và kiểm tra GHKI T9 + T10/ 70phút
10	Niềm vui tuổi thơ	Bài 17: Gọi bạn	Tiết 37, 38: Tập đọc: Gọi bạn/70 phút Tiết 10: Tập viết: Chữ hoa H/35 phút Tiết 10: Nói và nghe: Kể chuyện Gọi bạn/35 phút
		Bài 18: Tớ nhớ cậu	Tiết 39,40: Tập đọc: Tớ nhớ cậu/70 phút Tiết 10: Chính tả: Nghe- viết: Tớ nhớ cậu/35 phút Tiết 10: Luyện từ và câu: Mở rộng vốn từ về tình cảm bạn bè. Dấu chấm, dấu chấm hỏi, dấu chấm than/35 phút Tiết 19,20: Viết đoạn văn: Viết đoạn văn kể về một hoạt động em tham gia cùng bạn/70 phút
11		Bài 19: Chữ A và những người bạn	Tiết 41, 42: Tập đọc: Chữ A và những người bạn/70 phút Tiết 11: Tập viết: Chữ hoa I, K/35 phút Tiết 11: Nói và nghe: Niềm vui của em /35 phút
		Bài 20: Nhím Nâu kết bạn	Tiết 43,44: Tập đọc: Nhím Nâu kết bạn/70 phút Tiết 11: Chính tả: Nghe- viết: Nhím Nâu kết bạn/35 phút Tiết 11: Luyện từ và câu: Từ ngữ chỉ đặc điểm, hoạt động. Câu nêu hoạt động/35 phút Tiết 21,22: Viết đoạn văn: Viết đoạn văn kể về một giờ ra chơi/70 phút
		Bài 21: Thả diều	Tiết 45, 46: Tập đọc: Thả diều/70 phút Tiết 12: Tập viết: Chữ hoa L/35 phút Tiết 12: Nói và nghe: Kể chuyện Chúng mình là bạn /35 phút
		Bài 22: Tớ là Lê- Gô	Tiết 47,48: Tập đọc: Tớ là Lê- Gô/70 phút Tiết 12: Chính tả: Nghe- viết: Đồ chơi yêu thích /35 phút Tiết 12: Luyện từ và câu: Từ ngữ chỉ sự vật, đặc điểm; Câu

12			nêu đặc điểm/35 phút Tiết 23,24: Viết đoạn văn: Viết đoạn văn giới thiệu một đồ chơi/70 phút
13		Bài 23: Rồng rắn lên mây	Tiết 49, 50: Tập đọc: Rồng rắn lên mây/70 phút Tiết 13: Tập viết: Chữ hoa M/35 phút Tiết 13: Nói và nghe: Kể chuyện búp bê biết khóc /35 phút
		Bài 24: Nặn đồ chơi	Tiết 51,52: Tập đọc: Nặn đồ chơi/70 phút Tiết 13: Chính tả: Nghe- viết: Nặn đồ chơi/35 phút Tiết 13: Luyện từ và câu: Mở rộng vốn từ đồ chơi; Dấu phẩy/35 phút Tiết 25,26: Viết đoạn văn: Viết đoạn văn tả đồ chơi/70 phút
14		Bài 25: Sự tích hoa tỉ muội	Tiết 53, 54: Tập đọc: Sự tích hoa tỉ muội /70 phút Tiết 14: Tập viết: Chữ hoa N/35 phút Tiết 14: Nói và nghe: Kể chuyện Hai anh em/35 phút
		Bài 26: Em mang về yêu thương	Tiết 55,56: Tập đọc: Em mang về yêu thương/70 phút Tiết 14: Chính tả: Nghe- viết: Em mang về yêu thương/35 phút Tiết 14: Luyện từ và câu: Mở rộng vốn từ về gia đình, từ ngữ chỉ đặc điểm; Câu nêu đặc điểm/35 phút Tiết 27,28: Viết đoạn văn: Viết đoạn văn kể một việc người thân.../70 phút
15		Bài 27: Mẹ	Tiết 57,58: Tập đọc: Mẹ/70 phút Tiết 15: Tập viết: Chữ hoa O/35 phút Tiết 15: Nói và nghe: Kể chuyện Sự tích cây vú sữa/35 phút
		Bài 28: Trò chơi của bố	Tiết 59,60: Tập đọc: Trò chơi của bố/70 phút Tiết 15: Chính tả: Nghe- viết: Trò chơi của bố /35 phút Tiết 15: Luyện từ và câu: Mở rộng vốn từ về tình cảm gia đình; Dấu chấm, dấu chấm hỏi, dấu chấm than/35 phút Tiết 29,30: Viết đoạn văn: Viết đoạn văn thể hiện tình cảm

	Mái ấm gia đình		với người thân/70 phút
16		Bài 29: Cánh cửa nhớ bà	Tiết 61,62: Tập đọc: Cánh cửa nhớ bà/70 phút Tiết 16: Tập viết: Chữ hoa Ô,Ơ/35 phút Tiết 16: Nói và nghe: Kể chuyện Bà cháu/35 phút
		Bài 30: Thương ông	Tiết 63,64: Tập đọc: Thương ông/70 phút Tiết 16: Chính tả: Nghe- viết: Thương ông/35 phút Tiết 16: Luyện từ và câu: Từ chỉ sự vật hoạt động; Câu nêu hoạt động/35 phút Tiết 131,32: Viết đoạn văn: Viết đoạn văn kể việc đã làm cùng người thân/70 phút
17		Bài 31: Ánh sáng của yêu thương	Tiết 65,66: Tập đọc: Ánh sáng của yêu thương/70 phút Tiết 17: Tập viết: Chữ hoa P/35 phút Tiết 17: Nói và nghe: Kể chuyện Ánh sáng của yêu thương /35 phút
		Bài 32: Chơi chong chóng	Tiết 67,68: Tập đọc: Chơi chông chóng/70 phút Tiết 17: Chính tả: Nghe- viết: Chơi chong chóng/35 phút Tiết 17: Luyện từ và câu: Mở rộng vốn từ về tình cảm gia đình; Dấu phẩy/35 phút Tiết 33,34: Viết đoạn văn: Viết tin nhắn/70 phút
18		Ôn tập và đánh giá cuối học kì 1	Tiết 69,70: Tập đọc: Ôn tập và kiểm tra CHKI T1+ T2/ 70 phút Tiết 18: Tập viết: Ôn tập và kiểm tra CHKI T3/ 35 phút Tiết 18: Nói và nghe: Ôn tập và kiểm tra CHKI T4/ 35 phút Tiết 71,72: Tập đọc: Ôn tập và kiểm tra CHKI T5+ T6/ 70 phút Tiết 18: Chính tả: Ôn tập và kiểm tra CHKI T7+ T8/ 70 phút Tiết 18: Luyện từ và câu: Kiểm tra định kì CHKI (Phần Đọc- hiểu)/35 phút Tiết 35,36: Viết đoạn văn: Kiểm tra định kì CHKI (Phần viết)/70 phút

19	Vẻ đẹp quanh em	Bài 1: Chuyện bốn mùa	Tiết 73,74: Tập đọc: Chuyện bốn mùa/70 phút Tiết 19: Tập viết: Chữ hoa Q/35 phút Tiết 19: Nói và nghe: Kể chuyện Chuyện bốn mùa/35 phút
		Bài 2: Mùa nước nổi	Tiết 75,76: Tập đọc: Mùa nước nổi/70 phút Tiết 19: Chính tả: Nghe- viết: Mùa nước nổi/35 phút Tiết 19: Luyện từ và câu: Mở rộng vốn từ về các mùa; Dấu chấm, dấu chấm hỏi/35 phút Tiết 37,38: Viết đoạn văn: Viết đoạn văn tả một đồ vật/70 phút
20		Bài 3: Họa mi hót	Tiết 77,78: Tập đọc: Họa mi hót /70 phút Tiết 20: Tập viết: Chữ hoa R35 phút Tiết 20: Nói và nghe: Kể chuyện Hồ nước và mây/35 phút
		Bài 4: Tết đến rồi	Tiết 79,80: Tập đọc: Tết đến rồi/70 phút Tiết 20: Chính tả: Nghe- viết: Tết đến rồi /35 phút Tiết 20: Luyện từ và câu: Mở rộng vốn từ về ngày Tết; Dấu chấm, dấu chấm hỏi/35 phút Tiết 39,40: Viết đoạn văn: Viết thiệp chúc mừng/70 phút
21		Bài 5: Giọt nước và biển lớn	Tiết 81,82: Tập đọc: Giọt nước và biển lớn /70 phút Tiết 21: Tập viết: Chữ hoa S/35 phút Tiết 21: Nói và nghe: Kể chuyện Chiếc đèn lồng/35 phút
		Bài 6: Mùa vàng	Tiết 83,84: Tập đọc: Mùa vàng/70 phút Tiết 21: Chính tả: Nghe- viết: Mùa vàng/35 phút Tiết 21: Luyện từ và câu: Mở rộng vốn từ về cây/35 phút Tiết 41,42: Viết đoạn văn: Viết đoạn văn về việc chăm sóc cây cối/70 phút
			Bài 7: Hạt thóc

22		Bài 8: Lũy tre	Tiết 87,88: Tập đọc: Lũy tre/70 phút Tiết 22: Chính tả: Nghe- viết: Lũy tre/35 phút Tiết 22: Luyện từ và câu: Mở rộng vốn từ về thiên nhiên; Câu nêu đặc điểm/35 phút Tiết 43,44: Viết đoạn văn: Viết đoạn văn kể lại một sự việc đã chứng kiến hoặc tham gia/70 phút
23	Hành trình xanh của em	Bài 9: Về chim	Tiết 89,90: Tập đọc: Về chim/70 phút Tiết 23: Tập viết: Chữ hoa U,Ư/35 phút Tiết 23: Nói và nghe: Kể chuyện Cảm ơn họa mi/35 phút
		Bài 10: Khủng long	Tiết 91,92: Tập đọc: Khủng long/70 phút Tiết 23: Chính tả: Nghe- viết: khủng long/35 phút Tiết 23: Luyện từ và câu: Mở rộng vốn từ về muông thú; Dấu chấm, dấu chấm hỏi, dấu chấm than/35 phút Tiết 45,46: Viết đoạn văn: Viết đoạn văn giới thiệu tranh ảnh về một con vật/70 phút
24		Bài 11: Sự tích cây thi là	Tiết 93,94: Tập đọc: Sự tích cây thi là/70 phút Tiết 24: Tập viết: Chữ hoa V/35 phút Tiết 24: Nói và nghe: Kể chuyện Sự tích cây thi là/35 phút
		Bài 12: Bờ tre đón khách	Tiết 95,96: Tập đọc: Bờ tre đón khách/70 phút Tiết 24: Chính tả: Nghe- viết: Bờ tre đón khách /35 phút Tiết 24: Luyện từ và câu: Mở rộng vốn từ về vật nuôi; Câu nêu đặc điểm của các loài vật /35 phút Tiết 47,48: Viết đoạn văn: Viết đoạn văn kể về hoạt động cuarcon vật/70 phút
		Bài 13: Tiếng chổi tre	Tiết 97,98: Tập đọc: Tiếng chổi tre/70 phút Tiết 25: Tập viết: Chữ hoa H35 phút Tiết 25: Nói và nghe: Kể chuyện Hạt giống nhỏ/35 phút
		Bài 14: Cỏ non cười rồi	Tiết 99,100: Tập đọc: Cỏ non cười rồi /70 phút Tiết 25: Chính tả: Nghe- viết: Cỏ non cười rồi/35 phút Tiết 25: Luyện từ và câu: Mở rộng vốn từ về bảo vệ môi

25			trường; Dấu phẩy/35 phút Tiết 49,50: Viết đoạn văn: Viết lời xin lỗi /70 phút
26		Bài 15: Những con sao biển	Tiết 101,102: Tập đọc: những con sao biển/70 phút Tiết 26: Tập viết: Chữ hoa Y/35 phút Tiết 26: Nói và nghe: Bảo vệ môi trường/35 phút
		Bài 16: Tạm biệt cánh cam	Tiết 103,104: Tập đọc: Tạm biệt cánh cam/70 phút Tiết 26: Chính tả: Nghe- viết: Tạm biệt cánh cam/35 phút Tiết 26: Luyện từ và câu: Mở rộng vốn từ về các loài vật nhỏ bé; Dấu chấm, dấu chấm hỏi/35 phút Tiết 51,52: Viết đoạn văn: Viết đoạn văn kể về việc làm để bảo vệ môi trường/70 phút
27		Ôn tập giữa học kì 2	Tiết 105,106: Tập đọc: Ôn tập và kiểm tra GHKII T1+ T2/ 70 phút Tiết 27: Tập viết: Ôn tập và kiểm tra GHKII T3/ 35 phút Tiết 27: Nói và nghe: Ôn tập và kiểm tra GHKII T4/ 35 phút Tiết 107,108: Tập đọc: Ôn tập và kiểm tra GHKII T5+ T6/ 70 phút Tiết 27: Chính tả: Ôn tập và kiểm tra GHKII T7/ 35 phút Tiết 27: Luyện từ và câu: Ôn tập và kiểm tra GHKII T8/ 35 phút Tiết 53,54: Viết đoạn văn: Ôn tập và kiểm tra GHKII T9 + T10/ 70phút
28	Giao tiếp và kết nối	Bài 17: Những cách chào độc đáo	Tiết 109,110: Tập đọc: Những cách chào độc đáo /70 phút Tiết 28: Tập viết: Chữ hoa F(kiểu 2) /35 phút Tiết 28: Nói và nghe: Kể chuyện Lớp học viết thư/35 phút
		Bài 18: thư viện biết đi	Tiết 111,112: Tập đọc: Thư viện biết đi /70 phút Tiết 28: Chính tả: Nghe- viết: Thư viện biết đi/35 phút Tiết 28: Luyện từ và câu: Luyện tập sử dụng dấu câu; Dấu chấm , dấu chấm than, dấu chấm phẩy/35 phút Tiết 55,56: Viết đoạn văn: Viết đoạn văn giới thiệu một đồ

			dùng học tập /70 phút
29		Bài 19: Cảm ơn anh hà mã	Tiết 113,114: Tập đọc: Cảm ơn anh hà mã/70 phút Tiết 29: Tập viết: Chữ hoa J(kiểu 2)/35 phút Tiết 29: Nói và nghe: Kể chuyện cảm ơn anh hà mã/35 phút
		Bài 20: Từ chú bồ câu đến in- tơ- nét	Tiết 115,116: Tập đọc: Từ chú bồ câu đến in- tơ- nét /70 phút Tiết 29: Chính tả: Nghe- viết: Từ chú bồ câu đến in- tơ- nét /35 phút Tiết 29: Luyện từ và câu: Mở rộng vốn từ về giao tiếp, kết nối; Dấu chấm, dấu phẩy/35 phút Tiết 57,58: Viết đoạn văn: Viết đoạn văn tả một đồ dùng trong gia đình /70 phút
30	Con người Việt Nam	Bài 21: Mai An Tiêm	Tiết 117,118: Tập đọc: mai An Tiêm/70 phút Tiết 30: Tập viết: Chữ hoa W(kiểu 2)/35 phút Tiết 30: Nói và nghe: kể chuyện Mai An Tiêm /35 phút
		Bài 22: Thư gửi bố ngoài đảo	Tiết 119,120: Tập đọc: Thư gửi bố ngoài đảo /70 phút Tiết 30: Chính tả: Nghe- viết: Thư gửi bố ngoài đảo/35 phút Tiết 30: Luyện từ và câu: Mở rộng vốn từ về nghề nghiệp/35 phút Tiết 59,60: Viết đoạn văn: Viết lời cảm ơn các chú bộ đội hải quân /70 phút
31		Bài 23: Bóp nát quả cam	Tiết 121,122: Tập đọc: Bóp nát quả cam/70 phút Tiết 31: Tập viết: Chữ hoa Z (kiểu 2)/35 phút Tiết 31: Nói và nghe: Kể chuyện Bóp nát quả cam/35 phút
		Bài 24: Chiếc rế đa tròn	Tiết 123,124: Tập đọc: Chiếc rế đa tròn /70 phút Tiết 31: Chính tả: Nghe- viết: Chiếc rế đa tròn/35 phút Tiết 31: Luyện từ và câu: Mở rộng vốn từ về Bác Hồ và nhân dân/35 phút Tiết 61,62: Viết đoạn văn: Viết đoạn văn kể một sự việc /70 phút

32	Việt Nam quê hương em	Bài 25: Đất nước chúng mình	Tiết 125,126: Tập đọc: Đất nước chúng mình /70 phút Tiết 32: Tập viết: Chữ hoa f(kiểu 2)/35 phút Tiết 32: Nói và nghe: Kể chuyện Thánh Gióng /35 phút
		Bài 26: Trên các miền đất nước	Tiết 127,128: Tập đọc: Trên các miền đất nước /70 phút Tiết 32: Chính tả: Nghe- viết: trên các miền đất nước/35 phút Tiết 32: Luyện từ và câu: Mở rộng vốn từ về sản phẩm truyền thống của đất nước; Câu giới thiệu/35 phút Tiết 63,64: Viết đoạn văn: Viết đoạn văn giới thiệu một đồ vật được làm bằng tre hoặc gỗ /70 phút
33		Bài 27: Chuyện quả bầu	Tiết 129,130: Tập đọc: Chuyện quả bầu/70 phút Tiết 33: Tập viết: Chữ hoa F,J,W(kiểu 2)/35 phút Tiết 33: Nói và nghe: Kể chuyện chuyện quả bầu/35 phút
		Bài 28: Khám phá đáy biển ở Trường Sa	Tiết 131,132: Tập đọc: Khám phá đáy biển ở Trường Sa /70 phút Tiết 33: Chính tả: Nghe- viết: Khám phá đáy biển ở Trường Sa/ 35 phút Tiết 33: Luyện từ và câu: Mở rộng vốn từ về các loài vật dưới biển; Dấu chấm, dấu phẩy/35 phút Tiết 65,66: Viết đoạn văn: Viết đoạn văn kể về một buổi đi chơi /70 phút
34		Bài 29: Hồ Gươm	Tiết 133,134: Tập đọc: hồ Gươm /70 phút Tiết 34: Tập viết: Chữ hoa Z,f (kiểu 2)/35 phút Tiết 34: Nói và nghe: Nói về quê hương, đất nước em/35 phút
		Bài 30: Cánh đồng quê em	Tiết 135,136: Tập đọc: Cánh đồng quê em /70 phút Tiết 34: Chính tả: Nghe- viết: Cánh đồng quê em/35 phút Tiết 34: Luyện từ và câu: Mở rộng vốn từ về nghề nghiệp/35 phút Tiết 67,68: Viết đoạn văn: Viết đoạn văn kể về công việc

			của một người /70 phút
35		Ôn tập và đánh giá cuối học kì 2	<p>Tiết 137,138: Tập đọc: Ôn tập và kiểm tra CHKII T1+ T2/ 70 phút</p> <p>Tiết 35: Tập viết: Ôn tập và kiểm tra CHKII T3/ 35 phút</p> <p>Tiết 35: Nói và nghe: Ôn tập và kiểm tra CHKII T4/ 35 phút</p> <p>Tiết 139,140: Tập đọc: Ôn tập và kiểm tra CHKII T5+ T6/ 70 phút</p> <p>Tiết 35: Chính tả: Ôn tập và kiểm tra CHKII T7+ T8/ 70 phút</p> <p>Tiết 35: Luyện từ và câu: Kiểm tra định kì CHKII (Phần Đọc- hiểu)/35 phút</p> <p>Tiết 69,70: Viết đoạn văn: Kiểm tra định kì CHKII (Phần viết)/70 phút</p>